MIRAE ASSET Securities

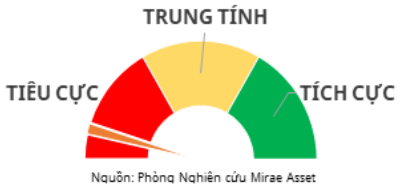
23 Tháng 09, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,801.65	-0.8	1.9	10.2
HNX	276.45	-0.2	-2.7	1.3
UPCOM	126.01	-0.1	-1.2	14.5
MSCI EM	1,745.79	0.7	1.4	29.6
NIKKEI	65,018.95	1.4	-0.8	42.5
HANG SENG	24,830.29	-1.0	-4.5	-5.1
KOSPI	7,080.92	0.9	2.4	103.1
FTSE	10,754.55	0.4	-0.6	16.6
S&P 500	7,764.64	0.0	1.2	16.6
NASDAQ	27,244.28	0.5	4.1	20.7

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	13.3	2.0	16.0
Indonesia	13.9	1.7	12.2
Philippines	8.7	1.2	11.6
Malaysia	14.6	1.6	10.4
Thailand	15.2	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	4	126
TPCP 10 năm	4.5	0	2	89

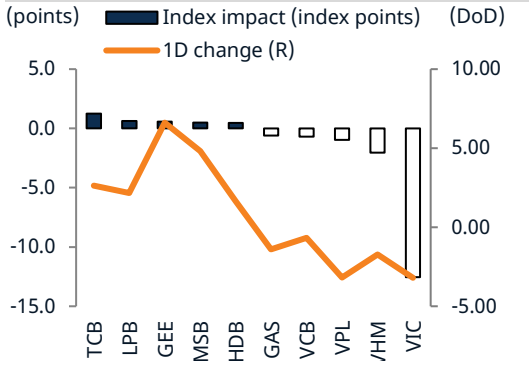
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,982	-0.1	-0.7	-1.6
US$/KRW	1,366.2	1.0	-1.3	-2.0
US$/JPY	157.83	0.3	-0.8	6.9
US$/EUR	0.8763	0.3	2.2	3.5
US$/GBP	0.7521	0.4	2.5	1.7
US$/SGD	1.2776	0.2	0.6	-0.4

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	683	552	630
HNX	24	27	36
UPCOM	16	12	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Giằng co quanh ngưỡng 1.800 điểm

Trong phiên, thị trường mở cửa với tâm lý giằng co và có xu hướng giảm nhẹ so với phiên trước, sau đó duy trì đà giảm trong nửa đầu phiên giao dịch. Sang đến phiên chiều, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số tiếp tục trượt sâu hơn, và lực cầu chỉ bắt đầu có tín hiệu nhập cuộc rõ nét hơn ở những phút cuối, giúp thu hẹp một phần đà giảm và đóng cửa tại vùng thấp của biên độ ngày.Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.801,65 điểm, giảm 15,28 điểm (-0,84%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh tăng 22,82% đạt khoảng 481 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 12.617 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 133 mã tăng, 174 mã giảm và 62 mã đứng giá.

Nhóm ngành chính nâng đỡ thị trường hôm nay gồm phần cứng, hàng hóa không thiết yếu (FRT, MWG, PET), dịch vụ thương mại (TLG, TV2). Ở chiều ngược lại, các ngành gây áp lực lên thị trường tập trung tại dịch vụ tiêu dùng (VPL, DSN), bất động sản (VIC, VHM, NVL) và hàng hóa thiết yếu (PIT).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 1.048 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 1.053 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như VPB (-288 tỷ đồng), ACB (-141 tỷ đồng) và VHM (-130 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như VIC (96 tỷ đồng), TPB (42 tỷ đồng) và DCM (30 tỷ đồng).

Phiên giao dịch giảm điểm, làm điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index giảm từ mức -4 điểm xuống mức -6 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 13.3x.

Nguyễn Viết Sang, Analyst, 84-8-39102222, linh.tk@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-6	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	6	KHẢ QUAN
Kospi	7	KHẢ QUAN
Nikkei 225	2	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-6	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (23/09/2026)	1.801	Kháng cự 1	1.900
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.930
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.800
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.700

VN-Index dao động xung quanh vùng 1.800 điểm, thanh khoản cải thiện.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (23/09/2026)	1.950	Kháng cự 1	**2.000**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.050**
VN30 - đóng cửa	1.954	Hỗ trợ 1	**1.950**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**-4,91**	Hỗ trợ 2	**1.900**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M (chart 60 phút)	-2	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-4	**TIÊU CỰC**

VN30F1M kết phiên giảm điểm, đánh giá kỹ thuật -4 điểm (TIÊU CỰC).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
PET	Bán lẻ	44,400	472,695	**93**	7	**Top sức mạnh ngành**
MSB	Ngân hàng	14,150	6,471,150	**92**	7	
DCM	Phân bón	34,500	3,475,015	**78**	5	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
HDB	28	11,503,215	**7**	**KHẢ QUAN**	140,148	7.0	1.6	322
DGW	46.55	2,078,540	**7**	**KHẢ QUAN**	10,397	12.3	2.8	97
PET	44.4	472,695	**7**	**KHẢ QUAN**	6,871	22.5	2.7	21
DHC	38.8	414,115	**7**	**KHẢ QUAN**	4,122	7.7	1.6	16
VGC	42	340,970	**7**	**KHẢ QUAN**	18,831	13.2	2.2	14
BSR	31.3	12,436,300	**6**	**KHẢ QUAN**	156,728	7.9	2.1	389
DCL	44.95	1,466,125	**6**	**KHẢ QUAN**	3,283	#N/A N/A	2.2	66
PVP	19.5	1,005,895	**6**	**KHẢ QUAN**	2,022	6.3	1.0	20
MWG	73.2	2,524,855	**5**	**KHẢ QUAN**	108,021	10.9	3.0	185
DCM	34.5	3,475,015	**5**	**KHẢ QUAN**	18,264	7.9	1.6	120
TPB	14.75	7,994,760	**5**	**KHẢ QUAN**	40,917	5.4	0.9	118
GMD	77.8	782,205	**5**	**KHẢ QUAN**	33,181	13.7	2.4	61
HAH	48.95	691,405	**5**	**KHẢ QUAN**	9,219	7.0	1.8	34
PC1	21.2	1,574,705	**5**	**KHẢ QUAN**	8,719	8.6	1.3	33
REE	47.3	345,750	**5**	**KHẢ QUAN**	29,463	11.2	1.4	16
MSN	69.8	4,100,025	**4**	**KHẢ QUAN**	101,934	15.0	2.7	286
VNM	60.5	2,615,555	**4**	**KHẢ QUAN**	126,442	12.8	4.0	158
PVT	23.1	6,222,250	**4**	**KHẢ QUAN**	11,941	8.4	1.3	144
VSC	13.3	9,079,815	**4**	**KHẢ QUAN**	4,979	14.5	0.9	121
MSR	53.5	1,795,465	**4**	**KHẢ QUAN**	58,841	5350.0	4.8	96
POW	12.75	6,487,555	**4**	**KHẢ QUAN**	39,115	6.4	0.9	83
GVR	32.15	2,245,820	**4**	**KHẢ QUAN**	128,600	18.2	2.1	72
EIB	16.5	4,288,730	**4**	**KHẢ QUAN**	30,735	62.5	1.2	71
FRT	140.1	405,285	**4**	**KHẢ QUAN**	25,052	22.0	5.2	57
BVH	69.3	675,845	**4**	**KHẢ QUAN**	51,443	15.5	2.0	47
IDC	33.6	1,299,015	**4**	**KHẢ QUAN**	14,026	6.5	2.1	44
SAB	44.2	520,085	**4**	**KHẢ QUAN**	56,689	12.3	2.9	23
AAA	7.51	1,998,195	**4**	**KHẢ QUAN**	2,957	5.4	0.5	15
TCB	33.15	16,790,536	**3**	TRUNG TÍNH	234,909	8.7	1.3	557
DPM	23.1	3,731,195	**3**	TRUNG TÍNH	15,706	9.2	1.4	86
CTG	30.7	7,691,900	**2**	TRUNG TÍNH	238,445	5.9	1.2	236
VJC	135	1,227,060	**2**	TRUNG TÍNH	103,828	47.1	3.9	166
HAG	14	1,628,220	**2**	TRUNG TÍNH	17,744	5.2	1.1	23
HUT	12.8	1,517,605	**2**	TRUNG TÍNH	13,674	22.9	1.2	19

VPB	27.8	22,544,964	**0**	TRUNG TÍNH	220,563	7.4	1.2	627
NVL	12.3	12,379,725	**0**	TRUNG TÍNH	29,545	6.6	0.6	152
GAS	84.8	1,761,170	**0**	TRUNG TÍNH	204,618	16.1	3.0	149
BID	36.35	3,767,860	**0**	TRUNG TÍNH	282,740	8.5	1.5	137
LPB	47.3	2,524,580	**0**	TRUNG TÍNH	141,298	12.5	3.3	119
HCM	25.5	3,708,985	**0**	TRUNG TÍNH	34,424	23.8	2.1	95
VIB	13.55	4,995,030	**0**	TRUNG TÍNH	50,506	6.8	1.1	68
ORS	13.3	2,700,245	**0**	TRUNG TÍNH	8,298	14.1	1.1	36
VC3	23.4	1,198,115	**0**	TRUNG TÍNH	3,482	48.9	2.2	28
BVS	28.6	887,640	**0**	TRUNG TÍNH	2,065	10.8	0.8	25
NAF	48	379,245	**0**	TRUNG TÍNH	2,937	13.7	3.3	18
HDG	16.2	1,122,175	**0**	TRUNG TÍNH	6,593	7.1	0.9	18
HVN	20.85	750,395	**0**	TRUNG TÍNH	64,875	14.2	6.9	16
VIX	12.95	40,311,900	**-2**	TRUNG TÍNH	33,318	6.3	1.0	522
SHB	11.7	43,997,756	**-2**	TRUNG TÍNH	62,521	4.5	0.7	515
FPT	66.1	6,449,665	**-2**	TRUNG TÍNH	124,649	12.4	3.1	426
VCB	58.5	5,205,695	**-2**	TRUNG TÍNH	488,807	11.7	2.0	305
MBB	20	12,148,480	**-2**	TRUNG TÍNH	185,265	6.5	1.3	243
GEX	24.35	9,188,980	**-2**	TRUNG TÍNH	31,861	23.2	1.6	224
PLX	36.4	5,379,210	**-2**	TRUNG TÍNH	47,097	15.1	1.8	196
VPI	61.1	2,120,825	**-2**	TRUNG TÍNH	21,511	53.4	4.0	130
PVS	33.2	3,647,295	**-2**	TRUNG TÍNH	20,375	9.7	1.3	121
PVD	19	5,975,695	**-2**	TRUNG TÍNH	17,627	18.2	1.0	114
CII	12.9	8,556,315	**-2**	TRUNG TÍNH	8,669	88.5	0.9	110
KDH	15.85	5,068,120	**-2**	TRUNG TÍNH	17,787	10.9	1.0	80
CEO	11.6	6,085,085	**-2**	TRUNG TÍNH	6,911	36.1	1.1	71
PDR	11.65	4,168,530	**-2**	TRUNG TÍNH	11,624	18.8	0.9	49
SBT	22.7	1,202,910	**-2**	TRUNG TÍNH	21,216	29.0	1.8	27
BCM	40.55	616,235	**-2**	TRUNG TÍNH	41,969	22.2	1.9	25
HHP	17.2	1,102,740	**-2**	TRUNG TÍNH	1,585	33.0	1.6	19
EVF	11.45	1,373,815	**-2**	TRUNG TÍNH	8,708	9.3	0.8	16
VHC	50.3	308,715	**-2**	TRUNG TÍNH	10,535	7.7	1.1	16
VIC	236	5,996,095	**-4**	**TIÊU CỰC**	1,831,876	84.3	10.5	1,415
SSI	20.85	21,474,440	**-4**	**TIÊU CỰC**	62,327	12.3	1.5	448
HPG	21.05	18,705,984	**-4**	**TIÊU CỰC**	177,725	7.7	1.3	394
STB	76.9	3,374,250	**-4**	**TIÊU CỰC**	144,973	23.7	2.3	259
VCI	20.2	10,257,490	**-4**	**TIÊU CỰC**	23,275	14.5	1.4	207
VND	14.75	10,075,035	**-4**	**TIÊU CỰC**	22,454	8.3	1.0	149
SHS	14.1	8,505,755	**-4**	**TIÊU CỰC**	12,682	12.6	1.0	120
MBS	16.6	2,992,400	**-4**	**TIÊU CỰC**	16,615	11.5	1.4	50
OIL	14.1	2,758,150	**-4**	**TIÊU CỰC**	14,479	40.8	1.4	39
KBC	26	1,283,095	**-4**	**TIÊU CỰC**	24,486	21.4	1.0	33
CTS	21.45	1,443,430	**-4**	**TIÊU CỰC**	5,840	15.5	2.0	31
HSG	10.1	2,369,800	**-4**	**TIÊU CỰC**	8,153	12.4	0.7	24
E1VFVN30	35.18	529,050	**-4**	**TIÊU CỰC**	5,945	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	19
ACV	39.3	382,380	**-4**	**TIÊU CỰC**	141,144	12.7	1.9	15
PHR	31.65	458,120	**-4**	**TIÊU CỰC**	7,719	8.3	1.7	14
FTS	20.55	690,580	**-4**	**TIÊU CỰC**	7,833	18.6	1.8	14

CTR	72.5	189,790	**-4**	**TIÊU CỰC**	9,288	14.2	4.1	14
QNS	49.6	275,835	**-4**	**TIÊU CỰC**	18,235	8.1	1.5	14
CTD	58.5	220,875	**-4**	**TIÊU CỰC**	6,542	7.7	0.7	13
ACB	21.8	7,377,205	**-5**	**TIÊU CỰC**	126,536	8.1	1.3	161
MCH	141.7	675,340	**-5**	**TIÊU CỰC**	185,259	26.2	9.8	96
VHM	68.2	9,392,420	**-6**	**TIÊU CỰC**	560,251	7.1	2.1	641
VRE	24.9	5,563,495	**-6**	**TIÊU CỰC**	56,581	7.8	1.1	139
DXG	10.6	10,829,840	**-6**	**TIÊU CỰC**	13,442	66.9	0.9	115
TCH	11.55	5,647,210	**-6**	**TIÊU CỰC**	11,588	38.7	1.0	65
DGC	35.45	921,060	**-6**	**TIÊU CỰC**	13,463	6.7	0.9	33
DBC	15.9	1,637,700	**-6**	**TIÊU CỰC**	6,854	5.9	0.8	26
HHV	9.3	2,453,405	**-6**	**TIÊU CỰC**	5,089	8.0	0.5	23
TCM	15.95	970,555	**-6**	**TIÊU CỰC**	1,876	9.5	0.8	15
NKG	9.91	1,531,435	**-6**	**TIÊU CỰC**	4,879	29.3	0.6	15
PNJ	35.3	5,332,165	**-7**	**TIÊU CỰC**	18,064	7.5	1.3	188
DIG	9.95	4,773,130	**-7**	**TIÊU CỰC**	8,400	10.8	0.8	47
NLG	23.2	1,913,515	**-7**	**TIÊU CỰC**	11,257	18.8	0.9	44
VCG	14.25	2,116,360	**-7**	**TIÊU CỰC**	9,949	2.6	0.9	30

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Thuế quan mới của Mỹ đe dọa tăng trưởng kinh tế Canada

Theo Thống đốc Ngân hàng trung ương Canada Tiff Macklem, các mức thuế quan mới của Mỹ có thể khiến tăng trưởng trong quý IV của nền kinh tế Canada sụt giảm một nửa. Thống đốc Ngân hàng trung ương Canada (BoC), ông Tiff Macklem, cho biết, cuộc chiến thương mại dai dẳng với Mỹ và xung đột tại Trung Đông có thể làm đảo ngược đà phục hồi gần đây của nền kinh tế Canada và kìm hãm đáng kể tốc độ tăng trưởng kinh tế của quốc gia này. Ông Tiff Macklem nói: "Tất cả chúng ta đang hoạt động trong một thế giới mà những thay đổi về cơ cấu, sự phân mảnh địa chính trị và tình trạng gián đoạn nguồn cung đang trở nên phổ biến hơn".

Theo ông Macklem, các mức thuế quan mới của Mỹ có thể khiến tăng trưởng trong quý IV của nền kinh tế Canada sụt giảm một nửa. Kim ngạch xuất khẩu phi năng lượng đã tăng với tốc độ hàng năm là 14,5% trong quý 2 năm 2026 - mức cao nhất kể từ đầu năm 2025 - trong khi đầu tư của doanh nghiệp tăng với tốc độ hàng năm là 8,8%. Nền kinh tế Canada cũng tăng trưởng với tốc độ hàng năm là 3,3% trong cùng quý, cao hơn một chút so với dự báo của BoC sau một năm tăng trưởng trì trệ. Những bằng chứng này cho thấy các doanh nghiệp Canada đã dần thích nghi với các mức thuế theo Mục 232 và các biện pháp trả đũa kể từ khi cuộc chiến thương mại bắt đầu vào năm 2025.

Theo Khảo sát Triển vọng Kinh doanh hàng quý của BoC, các công ty đã điều chỉnh chuỗi cung ứng và chiến lược tìm kiếm nguồn cung để giảm thiểu tác động từ thuế quan, đồng thời các nhà xuất khẩu cũng mở rộng quan hệ với khách hàng nước ngoài hiện có nhằm đa dạng hóa hoạt động thương mại. Ông Macklem cho biết: "Tổng hợp lại, những diễn biến này cho thấy nền kinh tế đã bước vào mùa hè với vị thế vững chắc hơn. Tăng trưởng đã phục hồi, đầu tư đang gia tăng và các công ty bắt đầu nhìn thấy cơ hội vượt lên trên những khó khăn." Tuy nhiên, sự đổ vỡ trong các cuộc đàm phán thương mại và tình trạng đình công tái diễn tại Trung Đông đã phủ bóng đen lên triển vọng kinh tế của Canada.

Tính khó lường trong chính sách thương mại của Mỹ đã làm gia tăng sự bất định đối với các hộ gia đình và doanh nghiệp. Điều này có thể một lần nữa khiến các công ty trì hoãn đầu tư và tuyển dụng, đồng thời kìm hãm tăng trưởng kinh tế. Các quan chức của BoC không cho rằng thuế quan sẽ gây tác động trực tiếp lớn đến nền kinh tế, nhưng tốc độ tăng trưởng trong quý IV có thể giảm khoảng một nửa, xuống dưới mức 1%. Các biện pháp thuế quan đáp trả của Canada cũng có thể làm tăng chi phí cho một số doanh nghiệp và cuối cùng tác động đến giá cả tiêu dùng.

Giá xăng và dầu diesel tăng cao do xung đột tại Trung Đông và thiệt hại đối với năng lực lọc dầu toàn cầu cũng đã đẩy tỷ lệ lạm phát của Canada lên mức cao và duy trì trong thời gian dài hơn, làm gia tăng nguy cơ lạm phát lan rộng và tác động đến giá cả của các loại hàng hóa, dịch vụ khác. Lạm phát của Canada đã duy trì ở mức khoảng 3% trong 4 tháng qua và BoC dự báo chỉ số này sẽ nhích nhẹ trong thời gian tới nếu giá dầu toàn cầu vẫn ở mức gần 100 USD/thùng. Trong Báo cáo Chính sách Tiền tệ công bố hồi tháng 7, BoC từng dự báo rằng, căng thẳng sẽ hạ nhiệt và tình trạng gián đoạn nguồn cung sẽ dần ổn định trở lại.

Điều này sẽ giúp giảm giá dầu toàn cầu và cuối cùng đưa tỷ lệ lạm phát quay về mức mục tiêu 2%. Theo ông Macklem, chính sách tiền tệ của BoC không thể làm nhiều điều để bù đắp tác động của các loại thuế quan, cũng như không thể tác động đến giá năng lượng toàn cầu. Việc duy nhất BoC có thể làm là nỗ lực giữ tỷ lệ lạm phát ở mức gần mục tiêu 2% trong dài hạn - điều mà ông đã nhiều lần nhấn mạnh trong vài tháng qua./.

Nguồn: vietstock.vn

Giá dầu giảm 5 phiên liên tiếp sau thông tin mới về đàm phán Mỹ-Iran

Giá dầu thô giảm phiên thứ năm liên tiếp trong ngày 22/09, sau khi Tổng thống Donald Trump cho biết Mỹ đã tiến hành các cuộc đàm phán kéo dài nhiều giờ với Iran. Kết phiên, giá dầu Brent, chuẩn dầu quốc tế, giảm 1% xuống còn 99.25 USD/thùng. Giá dầu West Texas Intermediate (WTI) giảm 1.2%, xuống 94.59 USD/thùng. Tính từ đầu tuần, giá dầu đã giảm hơn 4%, nhưng vẫn tăng hơn 9% trong tháng. Ông Trump cho biết Mỹ đã gặp phái đoàn Iran trong 3 giờ bên lề Đại hội đồng Liên Hợp Quốc tại New York. “Đó là một cuộc gặp rất tốt”, ông Trump nói với các phóng viên trong cuộc gặp song phương với Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy tại Liên Hợp Quốc.

Trong bài phát biểu tại Liên Hợp Quốc vào ngày 22/09, ông Trump nói ông đang phải đưa ra một “quyết định lớn” về việc tìm kiếm một thỏa thuận đàm phán với Iran hay “tiêu diệt Cộng hòa Hồi giáo”. “Tôi tin rằng chúng ta sẽ đạt được một thỏa thuận ngay sau cuộc bầu cử, bởi không có lý do gì để họ không làm vậy”, ông Trump nói. “Họ đang chờ xem tôi thể hiện thế nào trong cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ. Điều họ không nhận ra là tôi không tranh cử.” Ông Trump cho biết quân đội Mỹ gần đây đã hộ tống hơn 1 tỷ thùng dầu đi qua Eo biển Hormuz. Theo ông, lượng dầu đi qua eo biển dưới sự bảo vệ của quân đội Mỹ hiện cao hơn bất kỳ thời điểm nào khác kể từ khi chiến tranh bắt đầu.

Tổng thống Iran Masoud Pezeshkian cũng đang tham dự Đại hội đồng Liên Hợp Quốc. Trong ngày 20/09, ông Trump nói với Fox News rằng ông sẵn sàng gặp ông Pezeshkian. Tuy nhiên, mọi nỗ lực đạt được một thỏa thuận thông qua đàm phán giữa Mỹ và Iran cho đến nay đều kết thúc bằng việc giao tranh tái diễn. Nguồn cung dầu có thể được cải thiện Đã xuất hiện những dấu hiệu cho thấy tình trạng thiếu hụt nguồn cung dầu tại Trung Đông có thể dịu bớt trong tuần này. Ả-rập Saudi đang ở giai đoạn đầu khởi động lại đường ống East-West quan trọng, theo những người nắm rõ vấn đề. Riyadh đặt mục tiêu khôi phục dòng chảy đáng kể qua đường ống vào thứ Bảy, một trong những nguồn tin cho biết.

Các nguồn tin nói với Reuters rằng đường ống này đã bắt đầu vận chuyển dầu ở mức thấp và có thể nối lại hoạt động xuất khẩu qua cảng Yanbu trên Biển Đỏ ngay trong ngày thứ Ba. Ả-rập Saudi đã đóng đường ống sau khi tuyến này bị hư hại trong một cuộc tấn công bằng máy bay không người lái xuất phát từ Iraq hôm 10/9. Đường ống đóng vai trò quan trọng trong việc chuyển hướng dầu thô xuất khẩu của Ả-rập Saudi sang Biển Đỏ, trong bối cảnh Mỹ và Iran cạnh tranh quyền kiểm soát Eo biển Hormuz. Trong thời gian đường ống ngừng hoạt động, Riyadh đã chuyển hướng dầu trở lại qua Eo biển Hormuz.

Ras Tanura, cảng dầu ở bờ biển phía Đông của Ả-rập Saudi, đã ghi nhận ngày bốc dầu nhộn nhịp nhất kể từ trước khi chiến tranh bắt đầu vào ngày 28/2, theo công ty dữ liệu hàng hải Kpler. Theo Kpler, 6 siêu tàu chở dầu đã bốc gần 12 triệu thùng dầu tại Ras Tanura và Juaymah trong ngày 21/09.

Nguồn: vietstock.vn

TPB: TPBank chốt ngày trả cổ tức tiền mặt và cổ phiếu tỷ lệ 20%

Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank - Mã: TPB) vừa công bố thông tin về việc triển khai phương án chia cổ tức bằng tiền mặt và cổ tức theo nội dung đã được đại hội đồng thường niên năm 2026 phê duyệt. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để chỉ trả cổ tức bằng tiền (tỷ lệ 5%) trong năm 2026 và trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 15%) là ngày 5/10/2026. Nguồn vốn phát hành được lấy từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, theo báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của TPBank. Ước tính số

cổ phiếu được phát hành để chia cổ tức là hơn 416 triệu cổ phiếu, tương ứng giúp tăng vốn điều lệ của ngân hàng thêm tối đa 4.161 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, TPBank cũng trình phương án chào bán 100 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của TPBank với tỷ lệ phát hành 3,13%. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm từ phương án này là tối đa 1.000 tỷ đồng. Mức giá phát hành dự kiến sẽ do ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định nhưng không thấp hơn mệnh giá 01 cổ phiếu (không thấp hơn 10.000 đồng). Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nếu hoàn tất hai phương án phát hành trên, vốn điều lệ của TPBank sẽ được tăng từ 27.740 tỷ lên 32.901 tỷ đồng.

Năm 2026, TPBank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 10.300 tỷ đồng, tăng 12% so với năm trước.Cùng với đó, tăng trưởng tín dụng dự kiến đạt 15% đưa tổng dư nợ lên 360.000 tỷ đồng, tăng trưởng huy động đạt 16% với tổng tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá đạt 391.000 tỷ đồng. Tổng tài sản hợp nhất mục tiêu đạt 600.000 tỷ, tăng 19% so với năm trước. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 2,5%, con số thực hiện năm 2025 (theo BCTC đã kiểm toán) là 0,96%. Tính đến hết tháng 6, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 4.668 tỷ đồng, tăng 12,5% so với nửa đầu năm trước.

Tính đến ngày 30/6/2026, tăng trưởng tín dụng đạt 9,62% được giữ ở mức hợp lý, với dòng vốn tập trung vào các lĩnh vực sản xuất – kinh doanh. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) duy trì mức dưới 1,5%.

Nguồn: vietnambiz.vn

VIC: Cổ đông lớn thứ 2 tại Vingroup vừa chốt hợp đồng hơn 1 tỷ USD với Siemens, doanh nghiệp làm 2 tuyến đường sắt 250.000 tỷ đồng tại 2 miền đất nước

Theo Reuter, ngày 22/9, Bộ phận sản xuất tàu hỏa của Siemens và VinSpeed đã ký một hợp đồng trọn gói trị giá lên tới 1 tỷ EUR (khoảng 1,15 tỷ USD) để cùng phát triển các tuyến đường sắt tốc độ cao tại Việt Nam. Thỏa thuận này được xây dựng dựa trên mối quan hệ hợp tác hiện có giữa Siemens Mobility và công ty do tỷ phú Phạm Nhật Vượng sáng lập, nhằm phát triển các tuyến kết nối từ Hà Nội đi Quảng Ninh và từ Bến Thành đi Cần Giờ. Trong đó, Siemens Mobility sẽ cung cấp tàu hỏa còn VinSpeed thi công đường ray. Cuối năm ngoái, hai công ty trên đã ký kết thỏa thuận khung với nhau.

Theo đó, Siemens Mobility cung cấp và tích hợp đoàn tàu cùng các hệ thống then chốt như tín hiệu, thông tin và cấp điện cho các dự án của VinSpeed. Đồng thời, doanh nghiệp đến từ Đức còn phối hợp chuyển giao công nghệ và nghiên cứu phương án bảo trì trong quá trình vận hành. Siemens Mobility là mảng kinh doanh chuyên về đường sắt và giao thông trực thuộc tập đoàn Siemens đến từ Đức. Với bề dày công ty mẹ gần 180 năm kinh nghiệm, doanh nghiệp này là nhà cung cấp công nghệ, đặt nền móng cho nhiều hệ thống đường sắt cao tốc hiện đại trên thế giới. Trong khi đó, VinSpeed là doanh nghiệp thuộc hệ sinh thái của Tập đoàn Vingroup (HoSE: VIC).

Được thành lập vào tháng 5/2025, VinSpeed hiện có vốn điều lệ khoảng 45.000 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công trình đường sắt, sản xuất đầu máy xe lửa, toa xe... Tỷ phú Phạm Nhật Vượng hiện nắm 51% vốn và là cổ đông chi phối tại VinSpeed. Tháng 5/2025, Vinspeed từng đề xuất đầu tư tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam với tổng mức đầu tư khoảng 1,56 triệu tỷ đồng (tương đương 61,35 tỷ USD). Tuy nhiên, tới cuối năm, doanh nghiệp này đã rút lại quyết định đầu tư trên. Tại phía Nam, VinSpeed ghi dấu ấn khi được TP.HCM giao làm nhà đầu tư dự án tuyến đường sắt Bến Thành - Cần Giờ (54km).

Tổng mức đầu tư dự án hơn 102.400 tỷ đồng, chưa bao gồm gần 13.000 tỷ đồng giải phóng mặt bằng do ngân sách chi trả. Trong đó, vốn góp của VinSpeed là hơn 15.300 tỷ đồng; vốn huy động hợp pháp là hơn 87.000 tỷ đồng. Tại phía Bắc, VinSpeed cũng tham gia dự án đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh với tổng mức đầu tư gần 153.000 tỷ đồng (khoảng 5,3 tỷ USD). Tuyến đường sắt này có chiều dài khoảng 120km, đi qua địa phận 4 tỉnh, thành gồm: Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng và Quảng Ninh. Theo báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2026 của Vingroup, VinSpeed đang là cổ đông lớn thứ 2 tại Vingroup khi nắm giữ hơn 834,2 triệu cổ phiếu VIC, tương ứng tỷ lệ sở hữu hơn 10,7%.

Tỷ lệ sở hữu này còn cao hơn cả của Chủ tịch Vingroup Phạm Nhật Vượng, với hơn 703,8 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 9%. Hiện, Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Việt Nam (VIG) nắm giữ hơn 2,52 tỷ cổ phiếu VIC, tương ứng 32,46%, là cổ đông lớn nhất tại Vingroup. VIG là công ty do ông Phạm Nhật Vượng sáng lập và giữ vai trò quản lý.

Nguồn: cafef.vn

HDC: Một công ty dự thu hơn 1.000 tỷ đồng từ chuyển nhượng dự án 'đắp chiếu' 15 năm, mới rót 37 tỷ

Hội đồng quản trị CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu (Hodeco, mã chứng khoán: HDC) vừa thông qua nghị quyết về nguyên tắc chuyển nhượng toàn bộ dự án Khu nhà ở phía Đông đường 3/2, có tên thương mại Hodeco Seavillage. Theo nghị quyết công bố ngày 22/9, giá trị chuyển nhượng dự kiến của dự án là 1.050 tỷ đồng. HĐQT giao Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thương vụ. Hodeco Seavillage có diện tích khoảng 2,58ha, tọa lạc trên trục đường 3/2, phường Rạch Dừa, TP.HCM (thuộc TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ). Theo phương án được Hodeco giới thiệu, dự án dự kiến phát triển 132 căn hộ chung cư thương mại, 795 căn condotel và 39 căn nhà liền kề.

Dự án được Hodeco theo đuổi suốt 15 năm Hodeco Seavillage là một trong những dự án được Hodeco triển khai từ khá sớm nhưng đến nay vẫn chưa thể đưa vào xây dựng. Năm 2011, doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án Khu nhà ở, khách sạn Hodeco Sea Village với quy mô ban đầu khoảng 4,74ha. Theo phương án đầu tư thời điểm đó, dự án dự kiến phát triển khu biệt thự, ba khối chung cư với khoảng 850 căn hộ cùng khu khách sạn có quy mô khoảng 300 phòng. Tuy nhiên, quá trình triển khai gặp nhiều vướng mắc liên quan đến đất đai và thủ tục pháp lý. Năm 2016, Hodeco cho biết trong phạm vi dự án vẫn còn khoảng 2,6ha đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

Doanh nghiệp đã kiến nghị chính quyền địa phương xem xét phương án giao hoặc cho thuê phần diện tích này để tiếp tục triển khai dự án. Đến năm 2020, cơ quan chức năng chấp thuận chủ trương điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Sau quá trình điều chỉnh, quy mô dự án giảm xuống còn khoảng 2,58ha. Đầu năm 2026, Hodeco Seavillage đã hoàn tất công tác giải phóng mặt bằng và các nghĩa vụ liên quan đến quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, dự án vẫn đang trong quá trình điều chỉnh quy hoạch và chưa được cấp giấy phép xây dựng. Trước khi quyết định chuyển nhượng, Hodeco từng đặt kế hoạch tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để có thể triển khai dự án từ năm 2027.

Như vậy, sau khoảng 15 năm kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư lần đầu, doanh nghiệp đã lựa chọn phương án chuyển nhượng toàn bộ Hodeco Seavillage thay vì tiếp tục trực tiếp phát triển dự án. Liên tiếp thoái vốn khỏi các dự án bất động sản nghìn tỷ Kế hoạch bán Hodeco Seavillage được đưa ra trong bối cảnh Hodeco đang sắp xếp lại danh mục đầu tư và tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm. Trước đó, doanh nghiệp đã hoàn tất việc thoái toàn bộ vốn tại công ty sở hữu dự án Khu du lịch Đại Dương

ở Vũng Tàu. Theo thông tin cập nhật từ ban lãnh đạo Hodeco, tổng giá trị thương vụ này đạt gần 2.000 tỷ đồng.

Nguồn tiền thu về từ việc thoái vốn được doanh nghiệp định hướng tái đầu tư vào những dự án khác, trong đó có The Light City, Phước Thắng và Long Điền. Nếu thương vụ chuyển nhượng Hodeco Seavillage được thực hiện thành công với mức giá dự kiến 1.050 tỷ đồng, tổng giá trị hai thương vụ thoái vốn và chuyển nhượng dự án nói trên của Hodeco sẽ đạt khoảng 3.000 tỷ đồng. Dù vậy, giá trị chuyển nhượng không đồng nghĩa với lợi nhuận mà doanh nghiệp có thể ghi nhận. Kết quả tài chính thực tế còn phụ thuộc vào giá vốn, các chi phí liên quan và thời điểm hoàn tất giao dịch. Hodeco là doanh nghiệp bất động sản có lịch sử hoạt động lâu năm tại khu vực Vũng Tàu.

Công ty được thành lập năm 1990, tiền thân là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo, sau đó cổ phần hóa vào năm 2001 và chính thức niêm yết cổ phiếu trên HoSE từ năm 2007. Đến năm 2026, vốn điều lệ của Hodeco đạt gần 2.297 tỷ đồng. Theo giới thiệu của doanh nghiệp, sau 36 năm hoạt động, Hodeco đã phát triển hơn 30 dự án, cung cấp ra thị trường hơn 7.000 sản phẩm bất động sản. Công ty hiện công bố quỹ đất trên 900ha, tập trung phần lớn tại khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ.

Nguồn: cafef.vn

VIB: VIB hoàn tất nâng vốn điều lệ lên hơn 37,354 tỷ sau 2 đợt phát hành

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (HOSE : VIB) vừa thông báo kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) và đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Qua đó, vốn điều lệ được nâng lên mức 37,354 tỷ đồng. Trước đó, VIB dự kiến phát hành 8 triệu cp ESOP thưởng cho cán bộ nhân viên vào ngày 11/09, với tỷ lệ 0.24% trên tổng số cổ phiếu lưu hành (hơn 3.4 tỷ cp), tương đương tỷ lệ 0.21% sau khi tăng vốn điều lệ 9.5% bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông năm 2026. VIB dự kiến phát hành thêm hơn 323 triệu cp, tỷ lệ 9.5%, tương ứng cổ đông sở hữu 200 cp nhận thêm 19 cp mới. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá đạt gần 3,234 tỷ đồng.

Nguồn vốn phát hành của cả 2 phương án trên được lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của VIB . Theo báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ESOP, VIB đã phân phối thành công gần 8 triệu cp cho 845 cán bộ, nhân viên. Trong đó, số cổ phần xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ là 439 cp. Theo báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu thưởng, VIB đã phân phối thành công hơn 323 triệu cp cho 61,660 cổ đông. Trong đó, số cổ phần xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ là 19,521 cp. Sau khi hoàn tất 2 đợt phát hành trên, số lượng lưu hành của VIB tăng từ hơn 3.4 tỷ cp lên hơn 3.7 tỷ cp.

Tương ứng, vốn điều lệ được nâng từ hơn 34,040 tỷ đồng lên gần 37,354 tỷ đồng. Về kết quả kinh doanh, 6 tháng đầu năm 2026, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 5,180 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ. Trong bối cảnh thị trường tài chính tiếp tục cạnh tranh về lãi suất và tín dụng, VIB duy trì tăng trưởng trên nền tảng tài chính an toàn, chất lượng tài sản cải thiện và hiệu quả hoạt động ổn định. Trên sàn HOSE, giá cổ phiếu VIB đang giao dịch quanh 13,600 đồng/cp (kết phiên sáng 23/09), giảm 11% so với đầu năm, với thanh khoản trung bình gần 7 triệu cp/ngày.

Nguồn: vietstock.vn

HDB: HDBank được NHNN chấp thuận tăng vốn lên hơn 72,000 tỷ qua 3 phương án

Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM (HDBank, HOSE :HDB) vừa nhận được thông báo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về việc chấp thuận tăng vốn điều lệ thông qua phát

hành cổ phiếu trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán riêng lẻ. Cụ thể, HDBank được chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm gần 22,016 tỷ đồng qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025; phát hành cổ phiếu từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 17/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/08/2026 và HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 15/2026/NQ-HĐQT ngày 24/08/2026.

Theo kế hoạch, HDBank dự kiến phát hành tối đa 1.25 tỷ cp để trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 25% (100 cp nhận thêm 25 cp mới). Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 12,513 tỷ đồng. Nguồn thực hiện từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2025. Song song đó, HDBank trình cổ đông kế hoạch phát hành 250.26 triệu cp từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 5% (100 cp được nhận thêm 5 cp mới). Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 2,503 tỷ đồng. Ngoài 2 phương án trên, HDBank còn trình cổ đông kế hoạch chào bán riêng lẻ tối đa 700 triệu cp cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa 7,000 tỷ đồng.

Tỷ lệ phát hành tối đa 13.985% số cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 30/06/2026: Tối đa 10.758% số cổ phiếu sau khi hoàn thành phương án tăng vốn thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu; và tối đa 9.713% sau khi hoàn tất toàn bộ kế hoạch tăng vốn. Giá chào bán riêng lẻ sẽ do HĐQT quyết định nhưng không thấp hơn bình quân giá đóng cửa của 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất trước thời điểm HĐQT thông qua việc triển khai, đồng thời không thấp hơn giá trị sổ sách theo BCTC hợp nhất soát xét hoặc kiểm toán tại ngày 30/06/2026. Nguồn vốn thu được sẽ bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn phục vụ hoạt động cho vay và bổ sung vốn lưu động.

Nếu hoàn thành cả 3 phương án, vốn điều lệ HDBank sẽ tăng từ 50,053 tỷ đồng lên 72,069 tỷ đồng. Cùng với kế hoạch tăng vốn, HDBank cũng đề ra mục tiêu kinh doanh riêng lẻ năm 2026 với lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 25,727 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2025. Các chỉ tiêu khác cũng đặt mục tiêu tăng trưởng cao như: Tổng tài sản đạt 1.16 triệu tỷ đồng (tăng 27%); tổng huy động vốn đạt 1.03 triệu tỷ đồng (tăng 25%); tổng dư nợ đạt 764,036 tỷ đồng (tăng 35%) và vốn chủ sở hữu dự kiến đạt 105,450 tỷ đồng (tăng 43%). Kết thúc quý 2/2026, HDBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế 7,095 tỷ đồng, nâng lợi nhuận lũy kế 6 tháng lên 13,202 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng tài sản đạt 1.05 triệu tỷ đồng, tăng 12.3% so với đầu năm, chính thức đưa HDBank gia nhập nhóm ngân hàng có quy mô tài sản trên 1 triệu tỷ đồng tại Việt Nam. Trên sàn HOSE , giá cổ phiếu HDBank đang giao dịch quanh 28,150 đồng/cp (phiên sáng 23/09), giảm 5% so với đầu năm, với thanh khoản trung bình hơn 13 triệu cp/ngày.

Nguồn: vietstock.vn

DCM: ĐHĐCĐ bất thường DCM: Lợi nhuận 9 tháng bứt phá

Sáng ngày 23/09, CTCP Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (Phân bón Cà Mau hay PVCFC, HOSE: DCM) đã tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2026. Toàn bộ các nội dung đều được thông qua, gồm kế hoạch phát triển đến 2050, kiện toàn nhân sự, và bổ sung hợp đồng mua bán khí mỏ Nam Du - U Minh với PV GAS. Trong đó, một trong những vấn đề được quan tâm tại đại hội là là hợp đồng mua bán khí mỏ Nam Du - U Minh và rủi ro biên lợi nhuận. Để đảm bảo nguồn cung khí nguyên liệu cho Nhà máy Đạm Cà Mau, HĐQT Công ty đã trình việc thông qua ký kết hợp đồng mua bán khí với PV GAS với nội dung mua bổ sung nguồn khí từ mỏ Nam Du - U Minh.

Đây là nguồn khí mới, nằm ngoài phạm vi các nguồn khí nêu trong hợp đồng trước đó. Doanh nghiệp cho biết đây là nguồn khí bổ sung quan trọng của PV GAS, giúp duy trì sản

xuất ure ổn định trong dài hạn. Ngày giao khí đầu tiên từ mỏ Nam Du - U Minh dự kiến không muộn hơn quý 4/2028. Theo kế hoạch, từ mỏ Nam Du - U Minh dự kiến cho tổng sản lượng khoảng 4.44 tỷ m^3 trong giai đoạn 2028-2035. Giai đoạn cung cấp ổn định, nguồn khí ND-UM dự kiến đáp ứng khoảng 35-36% tổng lượng khí cấp cho Nhà máy. Các cổ đông cho rằng từ quý 4/2028, tỷ trọng khí từ mỏ Nam Du - U Minh có thể khiến giá khí đầu vào tăng đáng kể so với mặt bằng hiện tại.

Đặc biệt, nếu phân bón bước vào chu kỳ thấp, chi phí khí cao sẽ gây áp lực lớn lên biên lợi nhuận. Giải đáp, Chủ tịch HĐQT Văn Tiến Thanh đã làm rõ cơ cấu và mặt bằng giá khí mới. Cụ thể, tỷ trọng cao hơn vẫn đến từ mỏ PM3. Hiện tại, nguồn PM3 tính theo công thức 0.46 x HSFO (dầu nhiên liệu), kết hợp với lượng mua bổ sung từ Petronas theo giá 12.7% x dầu Brent. Ông Thanh cho biết, giá gốc khí mỏ Nam Du - U Minh là 10.39 USD/triệu BTU cộng hệ số trượt giá hàng năm. Tuy nhiên, khi tính bình quân giai đoạn 2028-2034, giá khí Nam Du - U Minh thực tế không cao hơn nhiều so với giá bình quân mua từ Petronas hiện nay.

“Bên cạnh đó, Công ty có lợi thế tự nhiên nhờ mối tương quan giữa giá khí và giá bán. Do giá khí đầu vào neo theo giá dầu thế giới, và giá ure cũng có xu hướng diễn biến đồng pha với giá dầu. Sự tương đồng này giúp DCM duy trì được biên lợi nhuận ngay cả trong các thời điểm giá ure xuống rất thấp” , theo ông Thanh. Về chiến lược quản trị rủi ro nguồn khí, ông Thanh cho biết PetroVietnam và PV GAS luôn ưu tiên tìm kiếm các mỏ cận biên và thu xếp nguồn khí lâu dài cho cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau. Đối với cơ chế hedging (bảo hiểm giá), cũng đang trong quá trình nghiên cứu, đánh giá.

“Để bảo vệ lợi nhuận dài hạn, chúng tôi sẽ đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm (tăng tỷ trọng NPK, tự doanh xuất nhập khẩu TAP , MOP, tăng cường xuất khẩu), đồng thời khai thác mạnh các mảng kinh doanh mới như khí công nghiệp hay chế biến sau thu hoạch”. Định hướng phát triển là một trong những nội dung được HĐQT DCM dự trình cổ đông trong đại hội sắp tới. Theo đó, Doanh nghiệp đặt mục tiêu chuyển từ nhà sản xuất đơn thuần thành hệ sinh thái nông nghiệp bền vững.

Chiến lược được thiết kế theo 2 trục chính, gồm chiều sâu - từ sản phẩm đơn lẻ sang bộ giải pháp nông nghiệp thông minh công nghệ cao, phát triển khí công nghiệp và hóa chất; và chiều ngang - mở rộng sang các lĩnh vực liền kề, tích hợp kinh tế nông nghiệp toàn diện, phát triển công nghệ sinh học, chế biến sau thu hoạch. Về mục tiêu tài chính, DCM đặt mục tiêu tốc độ tăng doanh thu bình quân giai đoạn 2031-2035 đạt 11%/năm; duy trì mức 2-4%/năm trong giai đoạn 2036-2050. Tỷ trọng đóng góp doanh thu từ kinh doanh quốc tế dự kiến chiếm 31-40%, các sản phẩm mới sẽ đóng góp tới 42-68% trong giai đoạn 2031-2050.

Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA) bình quân hàng năm tối thiểu 5% và trên vốn chủ sở hữu (ROE) tối thiểu 10%. Chia sẻ tại đại hội, Tổng Giám đốc Nguyễn Thanh Tùng cho biết, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận trong 9 tháng đầu năm đều bứt phá, ước vượt từ 4% đến 10% so với kế hoạch đề ra. Đáng nói, sau nửa đầu năm, DCM đã sớm vượt tới 57% mục tiêu lãi sau thuế cả năm, dù mới thực hiện được 68% kế hoạch doanh thu, lần lượt đạt gần 1.86 ngàn tỷ và gần 12 ngàn tỷ đồng. Dù vậy, bên cạnh kế hoạch trình ĐHĐCĐ, DCM còn một kế hoạch sản xuất riêng, thách thức hơn do PVN giao phó.

Nếu thông báo của ông Tùng liên quan đến kế hoạch này, khả năng kết quả quý 3 của DCM vẫn đang rất tích cực. Để chuẩn bị cho chiến lược mới, đại hội cũng đã thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, thêm lĩnh vực "khí công nghiệp" vào nhóm bán buôn hóa chất và bổ sung hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải, logistics. Doanh nghiệp cho biết việc bổ sung này nhằm phục vụ cho Dự án Sản xuất, kinh doanh Khí công nghiệp (bao gồm Argon lỏng) đang chuẩn bị triển khai, cũng như phát triển chuỗi cung ứng

logistics phục vụ vùng nguyên liệu sắp tới. Bên cạnh đó, đại hội đã thông qua việc bầu bổ sung ông Phạm Văn Phong vào Thành viên HĐQT, do công ty mẹ là PetroVietnam đề cử.

Ông Phạm Văn Phong không phải cái tên xa lạ với hệ sinh thái PVN, từng giữ vị trí chủ chốt tại PV GAS là Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT, đến khi miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường 2026 của PV GAS (tổ chức sáng 14/09).

Nguồn: vietstock.vn

HPG: Nhà máy sản xuất ray và thép đặc biệt của Hòa Phát (HPG) đã hoàn thành gần 70% tiến độ

Nhà máy sản xuất ray và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất có công suất thiết kế 700.000 tấn/năm, tổng vốn đầu tư hơn 10.000 tỷ đồng. Dự án sử dụng dây chuyền công nghệ từ Tập đoàn SMS group (Đức), trang bị hệ thống giá cán bốn trục linh hoạt có độ chính xác cao, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất trên thế giới. Ông Nguyễn Minh Đức, Phó ban Dự án cho biết, đang tập trung thi công song song nhiều hạng mục, bám sát tiến độ chung của dự án. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hiện nay, nhằm chuẩn bị đầy đủ điều kiện tiếp nhận hệ thống thiết bị công nghệ do Tập đoàn SMS cung cấp.

Dự kiến từ tháng 10/2026, dự án bước vào giai đoạn cao điểm tiếp nhận, lắp đặt, điều chỉnh và chạy thử thiết bị với sự giám sát, phối hợp kỹ thuật của đội ngũ chuyên gia SMS. Song song với việc đẩy mạnh tiến độ thi công dự án, Hòa Phát cũng phối hợp với Tập đoàn SMS và Trường Vật liệu - Đại học Bách khoa tổ chức đào tạo cho đội ngũ kỹ sư, nhân sự kỹ thuật để có thể nhanh chóng nhận chuyển giao công nghệ, sẵn sàng làm chủ sản xuất và vận hành nhà máy ổn định. Sản phẩm thép công nghệ cao của nhà máy bao gồm: ray đường sắt tốc độ cao, các loại thép ray đường sắt đô thị, ray cầu trục. Ngoài ra, nhà máy còn sản xuất các dòng thép hình U, I, H, V và nhiều loại thép đặc biệt khác.

Hòa Phát cho biết, ray thép mà công ty này sản xuất đạt chiều dài lên đến 100 m, độ thẳng, độ phẳng cao, độ cứng ray vượt trội. Tập đoàn kiểm soát hình học thanh ray chuẩn xác bằng thiết bị laser, siêu âm khuyết tật bên trong đảm bảo chất lượng ray thép hoàn hảo trước khi đưa ra thị trường. Sản phẩm tuân thủ những tiêu chuẩn khắt khe nhất thế giới, bao gồm EN 3674 (châu Âu), JIS E1101 (Nhật Bản), GB/T 2585 (Trung Quốc) và TB/T 2344 (Trung Quốc), đáp ứng yêu cầu kỹ thuật nghiêm ngặt trong ngành giao thông và công nghiệp nặng. Dự kiến quý I/2027, Hòa Phát sẽ cho ra lò sản phẩm ray đường sắt cao tốc đầu tiên, kịp thời phục vụ các dự án đường sắt trọng điểm của quốc gia.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

BAF: BAF Việt Nam (BAF) sắp phát hành 8 triệu cổ phiếu ESOP chiết khấu 68,4% giá thị trường

BAF Việt Nam dự kiến phát hành 8 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tương ứng chiếm 2,19% tổng lượng cổ phiếu đang lưu hành, thời gian thực hiện dự kiến trong quý III đến quý IV/2026, sau khi Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Theo danh sách nhân viên được mua, BAF Việt Nam dự kiến bán cho 242 nhân viên tổng cộng 8 triệu cổ phiếu. Trong đó, nhân viên được mua từ 5.000 cổ phiếu đến tối đa 150.000 cổ phiếu/người. Danh sách 7 lãnh đạo cấp cao BAF được mua cổ phiếu ESOP trong tổng 242 nhân viên. Thêm nữa, cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ khi hoàn tất đợt phát hành.

Về cổ phiếu, đóng cửa phiên giao dịch ngày 22/9, cổ phiếu BAF giảm 400 đồng về 31.600 đồng/cổ phiếu. Như vậy, 242 nhân viên công ty được mua 8 triệu cổ phiếu ESOP với giá chiết khấu 68,4% so với giá thị trường đang giao dịch. Về hoạt động kinh doanh, trong

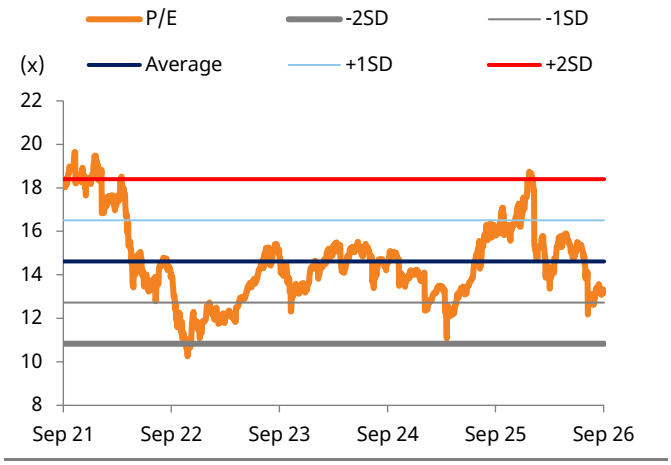
nửa đầu năm 2026, BAF Việt Nam ghi nhận doanh thu đạt 3.888,7 tỷ đồng, tăng 54,9% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 309,86 tỷ đồng, giảm 9,6% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 24,2%, về 20,6%. Năm 2026, BAF Việt Nam đặt mục tiêu doanh thu 8.431 tỷ đồng, tăng trưởng 67% so với năm 2025. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 793 tỷ đồng, gấp hơn 6 lần so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy, kết thúc nửa đầu năm 2026 với lãi sau thuế đạt 309,86 tỷ đồng, BAF Việt Nam mới hoàn thành 39,1% kế hoạch năm.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

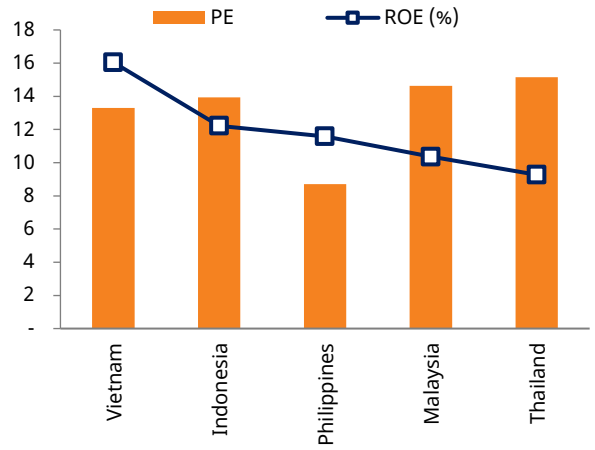
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



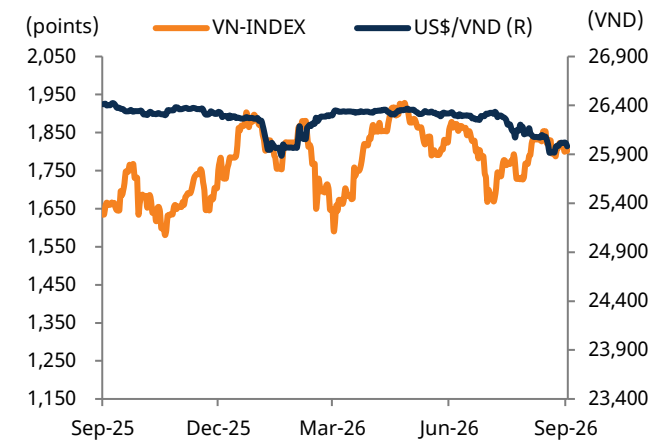
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



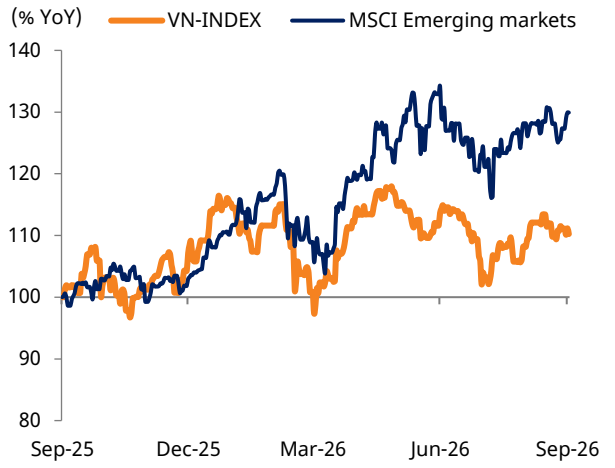
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



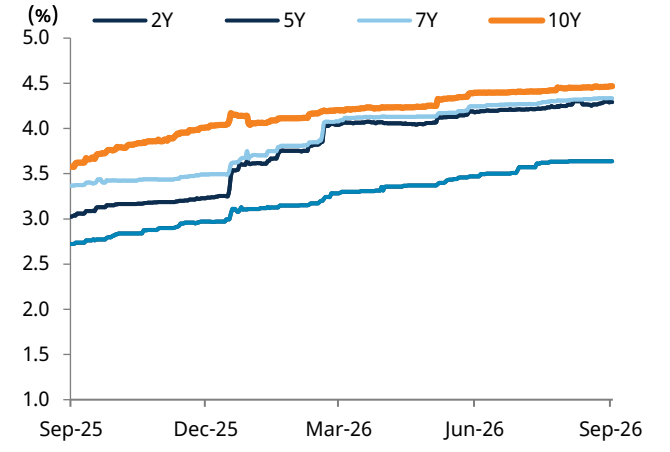
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



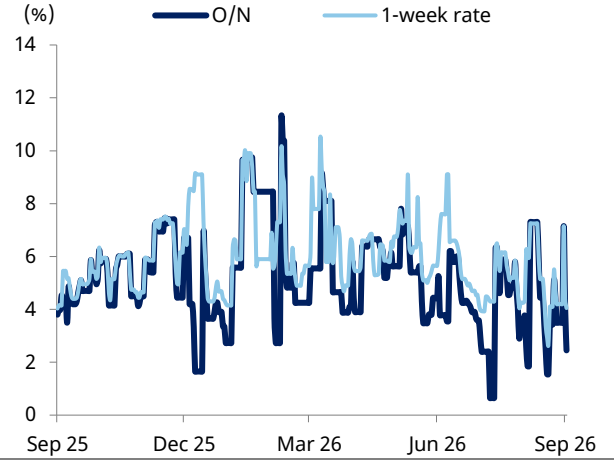
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,737,937**	**1,801.65**	**1,936.55**	**1,578.42**	**-0.8**	**-0.5**	**1.9**	**10.2**	**13.3**	**2.0**	**16.0**					
VN30 Index		**6,700,335**	**1,954.91**	**2,121.13**	**1,737.11**	**-0.5**	**0.0**	**1.4**	**7.3**	**11.6**	**2.0**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	126,536	21,800	24,071	19,204	-0.9	-3.5	-4.2	-2.8	8.1	1.3	16.8	23.8	6/15/2026	619	2.8	3.2
Bank for Investment and Development	BID VN	282,740	36,350	52,975	32,150	0.4	0.0	-1.5	-4.9	8.5	1.5	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	156,728	31,300	39,600	13,500	-0.2	2.3	16.6	87.9	7.9	2.1	30.4	1.5	8/11/2026	300	1.0	0.6
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	238,445	30,700	43,500	28,400	-0.8	-0.5	-4.5	-11.2	6.0	1.2	22.2	24.6	7/23/2026	0	2.5	1.5
FPT Corp	FPT VN	124,649	66,100	98,818	55,909	-0.8	-1.5	1.0	-25.8	12.5	3.1	27.3	28.5	5/28/2026	1,818	2.8	3.1
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	204,618	84,800	131,500	56,000	-1.4	-5.1	1.6	37.7	16.2	3.0	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	2.9	2.9
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	128,600	32,150	46,500	24,500	-0.2	0.2	0.2	14.4	18.3	2.1	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	140,148	28,000	30,000	21,783	1.6	3.3	2.6	26.5	7.1	1.6	25.8	22.0	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	177,725	21,050	27,045	20,100	-0.5	0.5	-3.0	-19.2	7.7	1.3	17.4	21.7	5/11/2026	455	2.2	1.3
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	141,298	47,300	58,500	39,500	2.2	1.6	-5.4	1.6	12.4	3.3	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.3	6.3
Military Commercial JCB	MBB VN	185,265	20,000	24,426	17,678	-0.5	-1.5	-4.1	-8.3	6.5	1.3	22.1	22.3	7/9/2026	828	4.1	4.0
Masan Consumer Corp	MCH VN	185,259	141,700	183,343	125,000	-1.2	-2.3	1.6	N/A	26.4	9.9	39.4	16.0	8/10/2026	4,074	2.8	3.5
Masan Group Corp	MSN VN	101,934	69,800	94,000	61,700	-0.7	3.6	0.0	-14.8	15.1	2.7	19.5	24.1	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	108,021	73,200	94,400	62,500	0.5	2.4	-2.4	-5.9	10.9	3.0	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	1.4	3.0
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	56,689	44,200	57,100	42,050	-1.0	0.2	-5.6	-3.5	12.3	2.9	22.6	58.9	7/28/2026	5,000	11.3	10.5
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	62,521	11,700	18,185	11,100	0.4	1.7	-1.7	-30.2	4.5	0.7	17.5	4.0	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	70,290	20,500	24,800	13,234	-1.9	-8.3	34.0	28.0	24.6	1.7	7.1	0.8	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	62,327	20,850	32,867	18,083	-0.5	1.5	0.5	-30.3	12.4	1.6	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.0	4.2
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	144,973	76,900	79,000	45,950	0.3	1.5	2.9	38.8	23.8	2.3	5.0	10.7	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	234,909	33,150	42,000	27,800	2.6	2.2	4.7	-11.6	8.6	1.3	16.1	21.0	5/19/2026	700	2.1	2.5
Techcom Securities JSC	TCX VN	101,878	30,600	45,000	29,236	-1.3	-3.7	-10.4	N/A	16.5	2.3	16.1	8.7	4/7/2026	0	1.1	1.4
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	488,807	58,500	78,800	52,600	-0.7	-1.3	-1.0	-5.9	11.9	2.0	18.0	20.0	7/23/2026	450	1.5	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	560,251	68,200	86,650	43,450	-1.7	-3.9	-4.9	38.2	7.2	2.2	33.1	6.6	6/29/2026	3,000	4.4	2.3
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	50,506	13,550	18,904	12,831	1.1	0.0	0.6	-25.3	6.8	1.1	16.2	3.4	4/29/2026	822	6.1	5.5
Vingroup JSC	VIC VN	1,831,876	236,000	265,000	72,800	-3.2	-2.2	15.1	216.4	86.4	10.8	12.6	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	103,828	135,000	169,231	98,000	-0.7	8.5	8.4	32.0	46.7	3.9	8.7	6.2	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	126,442	60,500	75,500	54,600	-1.1	1.5	-5.2	-1.8	12.9	4.0	31.1	49.8	6/26/2026	4,350	7.8	7.5
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	220,563	27,800	34,650	23,900	-0.7	0.7	8.2	-7.0	7.5	1.2	18.3	22.9	5/15/2026	500	1.8	1.8
Vinpearl JSC	VPL VN	141,850	79,100	111,000	67,000	-3.2	-6.1	2.9	-1.4	48.2	3.3	7.5	6.5	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	56,581	24,900	45,200	20,900	-0.8	-2.4	-1.6	-12.0	7.8	1.2	15.5	11.4	6/30/2026	1,000	4.0	1.3

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.